

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TỪ SƠN  
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 99/ 2022/ HS-ST

Ngày: 26/4/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TỪ SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Ngô Thị Hoàn

*Các Hội thẩm dân nhân:* Ông Đỗ Đức Hùng

Ông Đàm Công Lưu

**Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Anh Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn tham gia phiên tòa:**

Ông Đỗ Tá Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 26/4/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 116/2022/TLST-HS ngày 08/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2022/QĐXXST-HS ngày 13/4/2022 đối với các bị cáo:

1. Lò Văn N, sinh năm 1998.

HKTT: thôn T, xã Th, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Lò Văn Th, sinh 1976 và bà Lò Thị H, sinh 1978

Vợ, con: chưa có

Tiền án: không

Tiền sự: Tại Quyết định số 44 ngày 22/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng. Ngày 25/9/2021, N chấp hành xong quyết định.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

2. Lò Văn K, sinh năm 1999.

HKTT: Bản P, xã P, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Lò Văn O, sinh 1975 và bà Lò Thị Đ, sinh 1978

Vợ, con: chưa có

Tiền án, tiền sự: không

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn N và Lò Văn K là bạn bè quen biết ngoài xã hội và đều là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy.

Khoảng 14 giờ 30' ngày 15/12/2021, N đi bộ một mình đến khu phố Chùa Dận, phường Đình Bảng để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, N mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine được bọc ngoài bằng lớp giấy bạc với giá 800.000đ. N cất gói ma túy trong người rồi đi bộ đến nhà nghỉ Tuấn Phong thuộc khu phố Chùa Dận, phường Đình Bảng để thuê phòng nghỉ. Tại trước cửa nhà nghỉ Tuấn Phong, N gặp K rồi cùng nhau thuê phòng 403 để nghỉ. N không nói cho K biết việc mình đang tàng trữ ma túy.

Đến khoảng 17 giờ ngày 15/12/2021, K một mình đi bộ đến khu phố Chùa Dận để mua ma túy sử dụng cho bản thân và mua được 01 gói ma túy Heroine bọc ngoài bằng lớp giấy bạc với giá 400.000đ của người đàn ông không quen biết.

K cất gói ma túy trong người rồi đi về nhà nghỉ Tuấn Phong.

Trong lúc K đi ra ngoài, N lấy gói ma túy mua được dùng móng tay chia số ma túy thành 12 gói nhỏ đều bọc ngoài bằng lớp giấy kẻ ô ly màu trắng trong chứa chất bột màu trắng rồi cất trong túi áo khoác bên trái đang mặc để sử dụng dần.

K sau khi về nhà nghỉ Tuấn Phong, trong lúc N đi vệ sinh thì K chia gói ma túy mua được thành 14 gói nhỏ đều bọc ngoài bằng lớp giấy kẻ ô ly màu trắng trong chứa chất bột màu trắng rồi cất trong túi áo khoác đang mặc để sử dụng dần. Cả K và N đều không nói cho nhau biết việc mình tàng trữ ma túy.

Đến 9 giờ 15 phút ngày 16/12/2021, lực lượng Công an phường Đình Bảng bắt quả tang N, K đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ vật chứng gồm:

N tự nguyện giao nộp 12 gói ma túy, bọc ngoài bằng lớp giấy kẻ ô li màu trắng trong chứa chất bột màu trắng được niêm phong ký hiệu M1;

K tự nguyện giao nộp 14 gói ma túy bọc ngoài bằng lớp giấy kẻ ô li màu trắng trong chứa chất bột màu trắng được niêm phong ký hiệu M2.

Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Từ Sơn giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận giám định số 16/KLGĐMT-PC09 ngày 18/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: “chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng 0,4347 gam; là ma túy; loại ma túy: Heroine

Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 gửi giám định có khối lượng 0,3539 gam; là ma túy; loại ma túy: Heroine”

Với hành vi trên tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKSTS ngày 06/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Lò Văn N, Lò Văn K ra trước Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo N, K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu là đúng.

Các bị cáo xác định với hành vi như vậy nay bị truy tố, xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, không có oan sai gì; xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về đoàn tụ gia đình và xã hội.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố giữ N bản Cáo trạng số 33/CT-VKSTS ngày 06/4/2022. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Lò Văn N, Lò Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lò Văn N từ 18 đến 21 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/12/2021.

Lò Văn K từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/12/2021.

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo do các bị cáo không có nghề nghiệp, tài sản gì.

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Tại lời nói sau cùng trước khi HĐXX vào nghị án, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Từ Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu hồi được và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: hồi 09 giờ 15’ ngày 16/12/2021, tại nhà nghỉ Tuấn Phong thuộc khu phố Chùa Dân, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn bị cáo Lò Văn N đã có hành vi cất giữ trái phép 12 gói ma túy với tổng khối lượng 0,4347 gam ma túy Heroine; bị cáo Lò Văn K đã có hành vi cất giữ trái phép 14 gói ma túy với tổng khối lượng 0,3539 gam ma túy Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Do vậy, bản

cáo trạng số 03/CT-VKSTS ngày 06/4/2022 của VKSND thành phố Từ Sơn đã truy tố các bị cáo K, N với tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Ma túy đang được coi là mối hiểm họa của nhân dân, là N nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Tệ nạn ma túy làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế- xã hội của nhà nước. Hành vi của các bị cáo đã tiếp tay làm gia tăng tệ nạn ma túy ở địa phương nên cần xét xử các bị cáo kịp thời với mức hình phạt tương xứng nhằm giáo dục, cải tạo riêng các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo thấy: bị cáo K là người chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo N có 01 đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và là đối tượng thường sử dụng trái phép chất ma túy. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải do vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Các bị cáo tàng trữ trái phép ma túy không nói cho nhau biết nên không thuộc trường hợp đồng phạm.

Hội đồng xét xử thấy đối với hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải xử lý với mức hình phạt nghiêm khắc, buộc các bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có ý nghĩa cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung với xã hội. Ngoài hình phạt chính lẽ ra cần áp dụng hình phạt bổ sung, phạt các bị cáo một khoản tiền nhất định để sung quỹ Nhà nước nhưng xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

Về tang vật của vụ án: số ma túy thu giữ của các bị cáo là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật.

Liên quan trong vụ án này có người thanh niên đã bán ma túy cho các bị cáo nhưng các bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ của những người này nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Anh Doãn Hoàng Anh là người ở cùng các bị cáo tại phòng 403 nhà nghỉ Tuấn Phong nhưng anh Hoàng Anh không biết việc các bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nên cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố các bị cáo Lò Văn N, Lò Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 329, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH Khóa 14 về thu nộp án phí, lệ phí.

Xử phạt: Lò Văn N 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/12/2021.

Lò Văn K 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/12/2021.

Tạm giam các bị cáo K, N mỗi bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Tang vật vụ án: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định số 16/KLGĐ-PC09 ngày 18/12/2021 của phòng kỹ thuật Công an tỉnh Bắc Ninh.

Bị cáo N, K mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Từ Sơn;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Ngô Thị Hoàn**